TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **81**/2017/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 12 tháng 4 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí của Quốc hội số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 33 ngày 10 tháng 12 năm 2011 (Quyể số 01) của Ủy ban nhân dân xã Đức Thắng, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự ngày 03 tháng 04 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 92/2017/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 03 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự ngày 03 tháng 4 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Ngô Văn T, sinh năm 1976

HKTT: Thôn An Lạc, xã A, huyện B, tỉnh Hưng Yên, hiện nay cư trú tại: Số 19 phường C, quận D, thành phố Hà Nội

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thu M, sinh năm 1979

HKTT: Phường E, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội, hiên nay cư trú tại: Số 93, ngõ 337 đường Phạm Văn Đồng, quận F, thành phố Hà Nội.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Ngô Trường Phúc, sinh ngày 11/2/2016. Giao cháu Phúc cho chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh T cấp dưỡng mỗi tháng 1.500.000 đồng để cô M nuôi con chung. Thời gian tính từ tháng 04/2017 cho đến khi cháu Phúc trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác. Anh T được quyền đi lại chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh, chị tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên tòa không xem xét.

- Về nợ chung: không có.

- **Về án phí**: Anh Ngô Văn T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh đã nộp theo Biên lai số AB/2014/05227 ngày 27 tháng 3 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- UBND xã Đức Thắng, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

ĐÀO BÁ SƠN